

Số: /KH-UBND

Hoàng Xuân, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực
Lao động - người có công và xã hội năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 24/02/2021 của UBND huyện Hoàng Hoá về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Lao động - người có công và xã hội năm 2021.

UBND xã Hoàng Xuân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Lao động - người có công và xã hội năm 2021 như sau:

I.MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

1.Mục tiêu chung

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (giai đoạn 2021-2025).

Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đặt ra nhiều thách thức. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác lao động người có công và xã hội, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - Xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của xã, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, huy động đa dạng các nguồn lực để chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công, đảm bảo an sinh xã hội.

Kiên định thực hiện phương châm hành động “**Đoàn kết - Kỷ cương - Sáng tạo - Hiệu quả**”.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu

- Giải quyết việc làm mới cho 106 người lao động (trong đó đưa 15 người đi xuất khẩu lao động); giảm tỷ lệ lao động trong nông nghiệp xuống còn 25.19%, đào tạo nghề và truyền nghề cho 169 người lao động, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 70.5%.

- Triển khai thực hiện đề án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo và hạn chế tái nghèo, phấn đấu giảm 06 hộ nghèo, đưa số hộ nghèo xuống còn 22 hộ.

- Thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách ưu đãi đối với 100% người có công với cách mạng, phấn đấu 100% hộ gia đình chính sách người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú.

- Đảm bảo 100% đối tượng đủ điều kiện được hưởng trợ cấp hằng tháng theo quy định; 601 người khuyết tật được tiếp cận tối thiểu một trong các dịch vụ xã hội, chiếm tỷ lệ 90%, thực hiện cứu trợ đột xuất kịp thời cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

- Phần đầu đạt xã phù hợp với trẻ em năm 2021.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn xã hội. Phần đầu xã lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Đạt từ 92% dân số trở lên tham gia BHYT. Thực hiện cai nghiện cộng đồng cho người nghiện ma túy, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác Bình Dân Giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Quan tâm chăm lo, thực hiện tốt chính sách người có công

Thực hiện tốt công tác quản lý, chi trả và thực hiện các chế độ chính sách cho đối tượng người có công và thân nhân người có công theo quy định. Trọng tâm là Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi) có hiệu lực thi hành từ 01/7/2021. Triển khai thực hiện thăm tặng quà cho các đối tượng Thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, gia đình chính sách, Mẹ VNAH nhân dịp tết nguyên đán và ngày thương binh liệt sỹ.

2. Thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo và các chính sách trợ giúp xã hội

- Tuyên truyền về chủ trương, chính sách giảm nghèo, nâng cao nhận thức, khơi dậy trách nhiệm bản thân để chủ động vươn lên thoát nghèo.

- Tăng cường sự phát huy tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và giao chỉ tiêu giảm nghèo. Triển khai các dự án, mô hình hỗ trợ giảm nghèo. Tăng cường công tác giám sát và định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá thực hiện chương trình.

- Theo dõi biến động hộ nghèo hàng tháng, quý trong năm 2021. Hoàn thành điều tra rà soát hộ nghèo - hộ cận nghèo năm 2021.

- Thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội tại cộng đồng, đảm bảo cứu trợ đột xuất kịp thời những gia đình bị thiệt hại do thiên tai hỏa hoạn hoặc dịch bệnh.

- Tổ chức chúc thọ, mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi nhân dịp tết nguyên đán theo quy định của nhà nước.

- Triển khai thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội và hỗ trợ cho người dân thiếu lương thực dịp lễ tết, ốm đau, tai nạn đột xuất....

- Thực hiện đầy đủ chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng BTXH trên địa bàn xã.

3. Nâng cao công tác tạo việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề

- Phối hợp với các công ty XKLD tiếp tục triển khai công tác tuyển dụng lao động trên địa bàn xã ở tất cả các lĩnh vực trong và ngoài nước.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh.

- Giảm số lượng lao động trong nông nghiệp. Chỉ đạo các doanh nghiệp trong xã thực hiện tốt luật lao động, các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

4. Xây dựng môi trường sống an toàn, nâng cao chất lượng phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp, đảm bảo thực hiện tốt quyền của trẻ em

Triển khai đồng bộ các biện pháp xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh để thực hiện tốt công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, tổ chức có hiệu quả các hoạt động vì trẻ em nhân dịp tết thiếu nhi, Tết trung thu.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2021-2025. Hoàn chỉnh các thủ tục đưa đối tượng đi cai nghiện tại trung tâm.

- Xây dựng xã lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em, chủ động cập nhật thông tin, phân tích, dự báo tình hình trẻ em và việc thực hiện các quyền trẻ em.

5. Thúc đẩy Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch của UBND Huyện về thực hiện chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới.

Quan tâm hỗ trợ phát triển sinh kế cho phụ nữ, tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các cơ quan, đơn vị, thôn xóm.

Tập trung thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới.

6. Thực hiện tốt công tác mua BHYT cho các đối tượng

Mỗi cán bộ, Đảng viên, công chức các cấp ủy và ban ngành đoàn thể, ban công tác mặt trận thôn phải xác định rõ trách nhiệm của mình về phát triển đối tượng tham gia BHYT là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền mua BHYT đến từng thôn, xóm, đến từng hội viên, đoàn viên và từng hộ gia đình trên địa bàn. giao cho các đoàn thể, các thôn phải có trách nhiệm vận động nhân dân tham gia BHYT từ 92% dân số tham gia BHYT trở lên.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Lao động - TBXH:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan và đơn vị nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2021.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá thực hiện, chủ động xử lý hoặc đề xuất giải pháp xử lý phù hợp, kịp thời những vấn đề mới phát sinh.

- Căn cứ chỉ tiêu giao của xã đến các thôn xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng chỉ tiêu.

2. UBMTTQ, các đoàn thể:

MTTQ và các đoàn thể tăng cường phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân, phân công phụ trách thôn thực hiện tốt kế hoạch đã giao cho các thôn. Đặc biệt là chỉ tiêu BHYT các đoàn thể phải có trách nhiệm vận động hội viên của mình tham gia đảm bảo 100%.

Công chức Văn hóa-Xã hội (Phụ trách Lao động-Thương binh và Xã hội) chủ trì, có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra, giám sát các ngành, đoàn thể và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện kế hoạch này, tổng hợp tình hình báo cáo UBND xã./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TBXH huyện (b/c);
- TTr. ĐU, HĐND xã (b/c);
- MTTQ xã (th/h);
- Các ngành, đơn vị liên quan (th/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Xuân Hoàn

Phụ lục 01
CHỈ TIÊU THỰC HIỆN VỀ TẠO VIỆC LÀM VÀ XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Số lao động được tạo việc làm trong nước	Số lao động đi làm việc theo HĐ XKLD tại nước ngoài	Số LĐ nữ được tạo việc làm mới
1	Thôn Trà La	9	2	3
2	Thôn Trà Sơn	5	1	4
3	Thôn Đại Điền	14	2	7
4	Thôn Hữu Khánh	19	2	8
5	Thôn Kênh Thôn	8	1	4
6	Thôn Tân Khánh	7	1	4
7	Thôn Mỹ Cầu	6	1	5
8	Thôn Nghĩa Hương	8	1	6
9	Thôn Nga Phú 1	9	1	5
10	Thôn Nga Phú 2	9	1	6
11	Thôn Xuân Phú	12	2	7
	Tổng	106	15	59

Phụ lục 02
CHỈ TIÊU THỰC HIỆN VỀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Tổng số lao động được đào tạo nghề và truyền nghề năm 2021	Tỷ lao động qua đào tạo đến hết năm 2020	Ghi chú
1	Thôn Trà La	15	69.0 %	
2	Thôn Trà Sơn	13	66.8 %	
3	Thôn Đại Điền	19	71.3 %	
4	Thôn Hữu Khánh	25	72.6 %	
5	Thôn Kênh Thôn	16	68.0 %	
6	Thôn Tân Khánh	14	68.9 %	
7	Thôn Mỹ Cầu	11	70.7 %	
8	Thôn Nghĩa Hương	14	69.8 %	
9	Thôn Nga Phú 1	12	68.8 %	
10	Thôn Nga Phú 2	15	69.9 %	
11	Thôn Xuân Phú	15	70.0 %	
	Tổng	169	70.5 %	

Phụ lục 03
CHỈ TIÊU HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG CÓ
MỨC SỐNG TRUNG BÌNH TRỞ LÊN NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Tổng số hộ người có công trên địa bàn xã	Chỉ tiêu số hộ NCC có mức sống từ trung bình năm 2021	Tỷ lệ (%)
1	Thôn Trà La	14	14	100
2	Thôn Trà Sơn	15	15	100
3	Thôn Đại Điền	38	38	100
4	Thôn Hữu Khánh	45	45	100
5	Thôn Kênh Thôn	29	29	100
6	Thôn Tân Khánh	10	10	100
7	Thôn Mỹ Cầu	11	11	100
8	Thôn Nghĩa Hương	17	17	100
9	Thôn Nga Phú 1	18	18	100
10	Thôn Nga Phú 2	16	16	100
11	Thôn Xuân Phú	15	15	100
	Tổng	228	228	

Phụ lục 04
CHỈ TIÊU GIẢM HỘ NGHÈO NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Số hộ nghèo sau rà soát năm 2020 (hộ)	Số hộ nghèo giảm trong năm 2021 (hộ)	Số hộ nghèo còn lại cuối năm 2020 (hộ)
1	Thôn Trà La			
2	Thôn Trà Sơn	4	1	3
3	Thôn Đại Điền	5	2	3
4	Thôn Hữu Khánh	4	1	3
5	Thôn Kênh Thôn	2		2
6	Thôn Tân Khánh	3	1	2
7	Thôn Mỹ Cầu	3	1	2
8	Thôn Nghĩa Hương	1		1
9	Thôn Nga Phú 1	3		3
10	Thôn Nga Phú 2	2		2
11	Thôn Xuân Phú	1		1
	Tổng	28	6	22

Phụ lục 05
CHỈ TIÊU NGƯỜI KHUYẾT TẬT ĐƯỢC TIẾP CẬN TỐI THIỂU MỘT TRONG CÁC
DỊCH VỤ XÃ HỘI CƠ BẢN NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Số người khuyết tật được tiếp cận tối thiểu 01 dịch vụ xã hội (người)	Ghi chú
1	Thôn Trà La	46	
2	Thôn Trà Sơn	45	
3	Thôn Đại Điền	82	
4	Thôn Hữu Khánh	92	
5	Thôn Kênh Thôn	44	
6	Thôn Tân Khánh	29	
7	Thôn Mỹ Cầu	37	
8	Thôn Nghĩa Hương	37	
9	Thôn Nga Phú 1	48	
10	Thôn Nga Phú 2	67	
11	Thôn Xuân Phú	74	
	Tổng	601	

Phụ lục 06
CHỈ TIÊU XÂY DỰNG XÃ PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM VÀ TRỢ GIÚP TRẺ EM CÓ HOÀN
CẢNH ĐẶC BIỆT NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Tổng số trẻ em	Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Trẻ em có HCĐB được trợ giúp	Tỷ lệ trẻ em có HCĐB được trợ giúp (%)
1	Thôn Trà La	140	3	3	100
2	Thôn Trà Sơn	96	5	5	100
3	Thôn Đại Điền	183	5	5	100
4	Thôn Hữu Khánh	204	9	9	100
5	Thôn Kênh Thôn	87	3	3	100
6	Thôn Tân Khánh	85	6	6	100
7	Thôn Mỹ Cầu	110	6	6	100
8	Thôn Nghĩa Hương	100	9	9	100
9	Thôn Nga Phú 1	110	5	5	100
10	Thôn Nga Phú 2	182	8	8	100
11	Thôn Xuân Phú	144	7	7	100
	Tổng	1441	66	66	100

Phụ lục 06
CHỈ TIÊU VẬN ĐỘNG LAO ĐỘNG BẤT HỢP PHÁP TẠI HÀN QUỐC VỀ NƯỚC
NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Địa chỉ	Tổng số LĐ BHP tại Hàn Quốc	Số LĐ BHP tại Hàn Quốc vận động về nước
1	Thôn Mỹ Cầu	1	1
2	Thôn Nga Phú 1	1	
	Tổng	2	1

Phụ lục 07
XÂY DỰNG XÃ PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Nội dung	Năm 2021
1	Xã phù hợp với trẻ em	x

Phụ lục 08
TỶ LỆ LĐ NÔNG NGHIỆP TRONG TỔNG SỐ LAO ĐỘNG NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2021)

STT	Nội dung	Năm 2021
1	Lao động nông nghiệp trong tổng số lao động	25.19%

